

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt phương án xét công nhận tốt nghiệp THCS
và tuyển sinh lớp 10 THPT năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lào Cai**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BGDĐT ngày 28/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BGDĐT ngày 03/5/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh trung học cơ sở và tuyển sinh trung học phổ thông; văn bản hợp nhất số 22/VBHN-BGDĐT ngày 28/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi quốc gia;

Căn cứ Thông báo số 2356-TB/TU ngày 10/3/2023 của Tỉnh ủy Lào Cai về việc điều chỉnh phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm 2023 và tổ chức lại lớp học trong Trường THPT Chuyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 39/TTr-SGD&ĐT ngày 02/3/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở (viết tắt là THCS) và tuyển sinh lớp 10 trung học phổ thông (viết tắt là THPT) năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lào Cai, như sau:

1. Xét công nhận tốt nghiệp THCS

- Số đợt xét trong năm: 01 đợt.

- Thời gian: 02 ngày, ngày 16/5/2023 và ngày 17/5/2023.

- Tổ chức xét duyệt: Mỗi trường phổ thông có cấp học THCS thành lập 01 Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp THCS.

2. Tuyển sinh vào lớp 10

2.1. Đối với Trường THPT Chuyên Lào Cai

2.1.1. Địa bàn tuyển sinh: Toàn tỉnh.

2.1.2. Đối tượng dự tuyển:

Học sinh học và tốt nghiệp cấp THCS trên địa bàn tỉnh Lào Cai, có đủ điều kiện theo hướng dẫn tuyển sinh của Sở Giáo dục và Đào tạo (giao Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn chi tiết).

2.1.3. Tổ chức tuyển sinh:

a) Thi tuyển đối với những học sinh thuộc đối tượng dự tuyển:

- Thời gian thi: 03 ngày, từ ngày 03/6/2023 đến ngày 05/6/2023.

- Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc tiếng Trung Quốc) và môn chuyên.

- Hình thức thi: Đề thi theo hình thức tự luận; đề thi môn Ngoại ngữ kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan; đề thi môn chuyên Ngoại ngữ thi đủ 04 kỹ năng: Nghe, Nói, Đọc, Viết; đề thi môn Ngoại ngữ không chuyên thi 02 kỹ năng: Đọc, Viết.

b) Miễn thi môn Ngoại ngữ:

- Miễn thi và tính điểm tối đa để xét tuyển bài thi môn ngoại ngữ không chuyên khi học sinh có một trong các chứng chỉ sau:

TT	Môn Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu (có giá trị đến ngày tổ chức thi)	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT 45 điểm	Educational Testing Service (ETS)
		IELTS Academic 4.0 điểm	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
2	Tiếng Trung Quốc	HSK cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese); - Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); - Trung tâm hợp tác giao lưu ngôn ngữ giữa Trung Quốc và nước ngoài (Center for Language Education and Cooperation”).

- Miễn thi và quy đổi điểm bài thi môn chuyên ngoại ngữ đối với các chứng chỉ ngoại ngữ IELTS Academic (từ 5.5 trở lên), TOEFL iBT (từ 65 điểm trở lên), HSK (từ cấp độ 4 trở lên), cụ thể như sau:

+ Chứng chỉ tiếng Anh:

TT	Chứng chỉ		Điểm quy đổi bài thi môn chuyên (Thang điểm 10)
	IELTS Academic Đơn vị cấp: British Council (BC); International Development Program (IDP)	TOEFL iBT Đơn vị cấp: Educational Testing Service (ETS)	
1	5.5 (không có kỹ năng nào dưới 5.0 điểm)	Từ 65-69 điểm (tương đương IELTS Academic 5.5)	Điểm bài thi = Mức độ chứng chỉ IELTS Academic đạt được *10/7.0
2	6.0 (không có kỹ năng nào dưới 5.0 điểm)	Từ 70-74 điểm (tương đương IELTS Academic 6.0)	
3	6.5 (không có kỹ năng nào dưới 5.0 điểm)	Từ 75-78 điểm (tương đương IELTS Academic 6.5)	
4	Từ 7.0 trở lên (không có kỹ năng nào dưới 6.0 điểm)	Từ 79 điểm trở lên (tương đương IELTS Academic 7.0)	10

+ Chứng chỉ tiếng Trung Quốc:

TT	Chứng chỉ HSK	Điểm quy đổi bài thi môn chuyên Tiếng Trung Quốc (thang điểm 10)	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Cấp độ 4	9	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese);
2	Cấp độ 5 - 6	10	- Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); - Trung tâm hợp tác giao lưu ngôn ngữ giữa Trung Quốc và nước ngoài (Center for Language Education and Cooperation”).

Lưu ý: (1) Đối với bài thi môn chuyên, học sinh có thể lựa chọn một trong hai hình thức: Sử dụng chứng chỉ để quy đổi sang điểm bài thi môn chuyên như trên hoặc tham gia dự thi bài thi môn chuyên (lựa chọn hình thức nào thì sẽ tính điểm tuyển sinh theo hình thức đó); (2) Chứng chỉ phải có giá trị đến ngày tổ chức thi.

c) Tuyển thẳng: Đối với những học sinh thuộc đối tượng dự tuyển đạt giải Nhất trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai tổ chức, có môn đạt giải phù hợp với lớp chuyên đăng ký dự tuyển. Riêng học sinh đạt giải Nhất môn Giáo dục công dân được đăng ký tuyển thẳng vào lớp chuyên Lịch sử hoặc Địa lý (nếu có nguyện vọng).

2.1.4. Đăng ký dự thi: Thí sinh có nguyện vọng thi tuyển vào Trường THPT Chuyên đăng ký dự thi tại Hội đồng tuyển sinh Trường THPT Chuyên. Trường hợp không trúng tuyển vào Trường THPT Chuyên được sử dụng kết quả thi của 03 môn không chuyên (gồm: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ) để dự tuyển vào các trường THPT khác, kể cả trường THPT DTNT theo đối tượng quy định.

2.1.5. Nguyên tắc: Học sinh xét tuyển thẳng phải tốt nghiệp cấp THCS đạt loại Giỏi; đảm bảo quy định về vùng tuyển sinh và các điều kiện sau:

- Học và tốt nghiệp cấp THCS tại các trường trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

- Xếp loại hạnh kiểm Tốt tất cả các năm học ở cấp THCS.

- Xếp loại học lực cả năm học của các lớp ở cấp THCS từ Khá trở lên (*riêng năm học lớp 9 phải có học lực xếp loại Giỏi và điểm trung bình cả năm của môn đăng ký vào lớp chuyên đạt từ 8,0 điểm trở lên, đối với học sinh dự thi môn chuyên tiếng Trung Quốc mà cấp THCS không học tiếng Trung Quốc thì sử dụng điểm trung bình của môn tiếng Anh*). Đối với học sinh học Chương trình giáo dục VNEN thì sử dụng điểm trung bình môn Khoa học tự nhiên để xét tuyển cho các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học; sử dụng điểm trung bình môn Khoa học xã hội để xét tuyển cho các môn Lịch sử, Địa lý.

- Mỗi học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng chỉ được đăng ký duy nhất 01 (một) nguyện vọng.

2.1.6. Phương án xét tuyển:

Năm học 2023-2024, không tổ chức lớp không chuyên trong trường chuyên; tuyển sinh 11 lớp chuyên, gồm: Toán, Tin học, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, tiếng Anh (02 lớp), tiếng Trung Quốc, mỗi lớp tuyển tối đa 35 học sinh.

Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp. Riêng lớp chuyên tiếng Trung Quốc, thí sinh có thể lựa chọn dự thi bằng tiếng Trung Quốc hoặc tiếng Anh (Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể với mục tiêu nâng cao chất lượng tuyển sinh).

2.2. Đối với các trường THPT không chuyên

2.2.1. Địa bàn tuyển sinh: Thực hiện tuyển sinh trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố (trường hợp học sinh ở những vùng giáp ranh giữa các huyện, thị xã, thành phố, giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ thực tế hướng dẫn cụ thể). Riêng Trường THPT số 1 thành phố Lào Cai tuyển sinh trong địa bàn toàn tỉnh.

2.2.2. Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo Quy chế tuyển sinh THCS và tuyển sinh THPT hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.2.3. Phương thức tuyển sinh:

a) Xét tuyển: Áp dụng đối với 03 trường, gồm: THCS&THPT Bát Xát; THPT số 3 Mường Khương; THPT số 2 Si Ma Cai.

b) Thi tuyển: Áp dụng đối với các trường THPT còn lại. Đối với các trường có cấp THPT đang chuẩn bị thành lập tại Bắc Hà và Sa Pa, giao Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu lựa chọn hình thức tuyển sinh cho phù hợp.

c) Tuyển thẳng:

- Học sinh tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT các huyện, thị xã.

- Học sinh là người dân tộc rất ít người.

- Học sinh khuyết tật.

- Học sinh đạt giải cấp quốc gia (các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức) và quốc tế (do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi) về văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao; cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

- Học sinh đạt giải Ba trở lên trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai tổ chức. Riêng Trường THPT số 1 thành phố Lào Cai thì học sinh phải đạt Giải Nhì trở lên.

2.2.4. Tổ chức tuyển sinh:

- Thời gian thi: 02 ngày, từ ngày 03/6/2023 đến ngày 04/6/2023.

- Môn thi: Ngữ văn, Toán, Ngoại ngữ (Tiếng Anh hoặc Tiếng Trung Quốc).

Riêng đối với bài thi môn Ngoại ngữ: Miễn thi và được tính điểm tối đa để xét tuyển khi thí sinh có một trong các chứng chỉ sau:

TT	Môn Ngoại ngữ	Chứng chỉ đạt yêu cầu tối thiểu (có giá trị đến ngày tổ chức thi)	Đơn vị cấp chứng chỉ
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT 45 điểm	Educational Testing Service (ETS)
		IELTS Academic 4.0 điểm	- British Council (BC) - International Development Program (IDP)
2	Tiếng Trung Quốc	HSK cấp độ 3	- Văn phòng Hán ngữ đối ngoại Trung Quốc (Han Ban); - Ủy ban Khảo thí trình độ Hán ngữ quốc gia (The National Committee for the Test of Proficiency in Chinese); - Tổng bộ Viện Khổng tử (Trung Quốc); - Trung tâm hợp tác giao lưu ngôn ngữ giữa Trung Quốc và nước ngoài (Center for Language Education and Cooperation”).

- Hình thức thi: Đề thi theo hình thức tự luận; đề thi môn Ngoại ngữ kết hợp giữa tự luận và trắc nghiệm khách quan, đề thi có 02 kỹ năng: Đọc và Viết.

- Đăng ký dự thi, xét tuyển: Theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

2.2.5. Nguyên tắc: Tuyển thẳng đối với các trường hợp sau:

- Học sinh đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai tổ chức khi xét tuyển thẳng phải được xếp loại tốt nghiệp cấp THCS đạt loại Giỏi.

- Các đối tượng tuyển thẳng khác thực hiện theo quy định hiện hành; đảm bảo quy định về vùng tuyển sinh và mỗi học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng chỉ được đăng ký duy nhất 01 (một) nguyện vọng.

2.2.6. Phương án xét tuyển: Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

2.3. Đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú

2.3.1. Địa bàn tuyển sinh:

- Trường THPT dân tộc nội trú tỉnh: Tuyển sinh trên địa bàn toàn tỉnh.

- Các trường phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT: Tuyển sinh trong địa bàn huyện, thị xã (riêng học sinh thuộc địa bàn thành phố Lào Cai, nếu đủ điều kiện có thể đăng ký dự tuyển vào Trường phổ thông dân tộc nội trú THCS & THPT huyện Bảo Thắng, chỉ tiêu tối đa: 10 học sinh).

2.3.2. Đối tượng tuyển sinh: Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú.

2.3.3. Phương thức tuyển sinh:

- Tổ chức thi tuyển đối với những học sinh thuộc đối tượng dự tuyển.

- Tuyển thẳng vào trường phổ thông dân tộc nội trú các đối tượng sau:

+ Học sinh dân tộc thiểu số rất ít người.

+ Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng đạt giải cấp quốc gia (các cuộc thi do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức hoặc phối hợp tổ chức), quốc tế (do Bộ Giáo dục và Đào tạo cử đi) về văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao; Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh trung học.

+ Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng đạt giải Ba trở lên trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai tổ chức.

2.3.4. Tổ chức thi tuyển sinh:

- Môn thi, thời gian, hình thức thi: Như các trường THPT không chuyên.

- Đăng ký dự thi:

+ Thí sinh có nguyện vọng thi tuyển vào trường THPT dân tộc nội trú tỉnh: Đăng ký và dự thi tại Hội đồng thi trường phổ thông dân tộc nội trú THCS & THPT các huyện, thị xã và trường THPT số 4 thành phố Lào Cai theo hộ khẩu thường trú (nếu không trúng tuyển được sử dụng kết quả để dự tuyển vào các trường THPT khác theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo).

+ Thí sinh có nguyện vọng thi tuyển vào trường phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT các huyện, thị xã: Đăng ký và dự thi tại Hội đồng thi trường phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT các huyện, thị xã (nếu không trúng tuyển được sử dụng kết quả để dự tuyển vào các trường THPT khác theo quy định).

2.3.5. Nguyên tắc: Tuyển thẳng đối với các trường hợp sau:

- Học sinh người dân tộc thiểu số thuộc đối tượng, đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi THCS cấp tỉnh do Sở Giáo dục và Đào tạo Lào Cai tổ chức khi xét tuyển thẳng phải được xếp loại tốt nghiệp cấp THCS đạt loại Giỏi.

- Các đối tượng tuyển thẳng khác thực hiện theo quy định hiện hành; đảm bảo quy định về vùng tuyển sinh và mỗi học sinh đủ điều kiện tuyển thẳng chỉ được đăng ký duy nhất 01 (một) nguyện vọng.

2.3.6. Phương án xét tuyển:

- Trường THPT dân tộc nội trú tỉnh: Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại được tuyển theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

- Trường phổ thông dân tộc nội trú THCS&THPT huyện, thị xã: Sau khi xét tuyển thẳng, số chỉ tiêu còn lại tuyển 80% theo điểm thi từ cao xuống thấp, 20% xét tuyển dựa trên cơ cấu dân tộc, vùng miền kết hợp với điểm thi (Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn cụ thể về tỷ lệ tuyển sinh ở xã, thôn đặc biệt khó khăn và các địa bàn khác theo quy định tại Thông tư số 04/2023/TT-BGDĐT ngày 23/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc nội trú).

- Trường hợp thí sinh trúng tuyển nhập học không đủ số lượng thì Sở Giáo dục và Đào tạo gọi bổ sung từ danh sách dự phòng theo nguyên tắc lấy theo điểm xét tuyển từ cao xuống thấp.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo căn cứ các quy định hiện hành và hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo:

- Quyết định thành lập các Hội đồng để tổ chức tuyển sinh và quy định nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của các Hội đồng, bao gồm: Hội đồng tuyển sinh, Hội đồng ra đề thi, Hội đồng coi thi, Hội đồng chấm thi, Hội đồng phúc khảo bài thi, Hội đồng duyệt tuyển sinh. Riêng đối với các trường phổ thông dân tộc nội trú, các trường THPT trên địa bàn thành phố Lào Cai, thành lập Hội đồng chấm thi tập trung.

- Hướng dẫn chi tiết về: Thời gian làm bài của mỗi môn thi, hệ số điểm bài thi, điểm cộng ưu tiên, khuyến khích, xét duyệt nguyện vọng 2, hồ sơ đối với các đối tượng tuyển thẳng và các nội dung chuyên môn khác theo thẩm quyền.

- Trường hợp phải điều chỉnh về thời gian của phương án xét tốt nghiệp và kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định, đồng thời báo cáo UBND tỉnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (QĐ);
- Báo, Đài PTTH, Công TTĐT tỉnh;
- CVP, PCVP2;
- Lưu: VT, TH1, VX1.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Giàng Thị Dung